

Giáo dục giá trị hòa bình qua chủ đề học tập cho học sinh trung học phổ thông

Lê Thị Sông Hương¹, Đặng Thị Phương²

¹ Email: huonglts@gesd.edu.vn

² Email: phuongdt@gesd.edu.vn

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam
52 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

TÓM TẮT: *Giáo dục giá trị hòa bình cho học sinh trung học phổ thông là nhiệm vụ quan trọng và cần thiết, đặc biệt là trong bối cảnh xã hội, toàn cầu đang nảy sinh nhiều vấn đề về chiến tranh và hòa bình. Việc xác định hòa bình là giá trị cốt lõi cần hình thành ở học sinh, từ đó xây dựng nội dung và phương pháp giáo dục phù hợp nhằm khắc phục tình trạng nhiều học sinh biết về giá trị hòa bình nhưng không hành động theo chuẩn giá trị. Bài viết tập trung phân tích và đưa ra một số luận điểm căn bản đồng thời minh họa giá trị hòa bình qua thiết kế cụ thể, giúp trả lời câu hỏi: Những biểu hiện và hành động nào cần hình thành ở học sinh trung học phổ thông nhằm thể hiện được giá trị hòa bình trong bối cảnh hiện nay, đồng thời chỉ ra một số con đường, phương pháp, biện pháp giáo dục giá trị hòa bình trong nhà trường.*

TỪ KHÓA: Giá trị; giá trị hòa bình; học sinh trung học phổ thông.

→ Nhận bài 25/01/2021 → Nhận bài đã chỉnh sửa 23/02/2021 → Duyệt đăng 05/7/2021.

1. Đặt vấn đề

Bản sắc văn hóa dân tộc Việt Nam được thể hiện thành vô số giá trị văn hóa tiêu biểu, trong các giá trị văn hóa đó có giá trị hòa bình. Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương: “*Góp phần giữ gìn và phát triển các giá trị truyền thống của văn hóa, con người Việt Nam, nuôi dưỡng, giáo dục (GD) thế hệ trẻ. Đúc kết và xây dựng hệ giá trị chung của con người Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế*” [1].

Chương trình GD phổ thông (GDPT) tổng thể (2018) đã nhấn mạnh đến việc phát triển năng lực (NL) và rèn luyện các phẩm chất cho học sinh (HS) và chương trình GD cấp Trung học phổ thông (THPT) môn Lịch sử cũng đề cập đến vấn đề này. Trong đó, hòa bình là phẩm chất và cũng là giá trị cốt lõi được đưa vào chương trình. Ở cấp THPT, GD giá trị cho HS là nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết, đặc biệt là trong bối cảnh xã hội, toàn cầu đang có nhiều biến động về tư tưởng, nhận thức. Việc xác định hòa bình là giá trị cốt lõi cần hình thành ở HS, từ đó xây dựng nội dung và phương pháp GD phù hợp, nhằm khắc phục tình trạng nhiều HS biết về giá trị nhưng không hành động theo chuẩn giá trị. Bài viết này tập trung phân tích và đưa ra một số luận điểm căn bản đồng thời minh họa giá trị hòa bình qua thiết kế cụ thể, giúp trả lời câu hỏi: Những biểu hiện và hành động nào cần hình thành ở HS THPT nhằm thể hiện được giá trị hòa bình trong bối cảnh hiện nay, đồng thời chỉ ra một số con đường, phương pháp, biện pháp GD giá trị hòa bình trong nhà trường.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm giá trị, giá trị hòa bình và giáo dục giá trị

Giá trị là thuộc tính của đối tượng, hiện tượng, hành động, ... trong đó ý nghĩa (tích cực, tốt đẹp, đáng quý, có ích, ...) của chúng đối với xã hội, với cá nhân hoặc nhóm được thể hiện [2, tr.468].

Hòa bình là sự vắng bóng chiến tranh, sự bình yên trong lòng, bình tĩnh và thư thái của trí óc; không đối đầu, mâu thuẫn giữa người với người. Đây là giá trị nền tảng cần phát triển ở HS để các em được sống hòa thuận, không ganh đua, đấu đá lẫn nhau [3, tr.29].

GD giá trị là việc chỉ ra con đường, phương pháp, biện pháp để đưa các giá trị vào nhà trường phổ quát cho các em HS thực hiện.

2.2. Nội dung giá trị hòa bình cần hình thành ở học sinh trung học phổ thông

2.2.1. Sự chuyển dịch giá trị hòa bình do tác động của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng Cộng sản Việt Nam nhận định: “*Toàn cầu hóa kinh tế tạo ra cơ hội phát triển nhưng cũng chứa đựng nhiều yếu tố bất bình đẳng, gây khó khăn, thách thức lớn cho các quốc gia, nhất là các nước đang phát triển*” [4, tr.73]. Biểu hiện vô cảm ở HS đang trở nên phổ biến hơn, điều này là hệ quả của việc đề cao giá trị vật chất, quyền lợi cá nhân khiến cho nhiều HS luôn có ý niệm coi mình là trung tâm của vũ trụ, dễ gây xung đột, phân biệt giàu nghèo... Việc định hướng giá trị sống cho HS để các em có ý thức, niềm tin, thái độ và hành động đúng đắn, tích cực trong bối cảnh hiện nay đang là thách thức lớn đối với cả nhà trường, gia đình

và cộng đồng.

2.2.2. Biểu hiện của giá trị hòa bình và nội dung giáo dục giá trị hòa bình cho học sinh trung học phổ thông

Hòa bình không chỉ là không có chiến tranh mà nó còn được thể hiện trong rất nhiều khía cạnh khác của cuộc sống và đặc biệt nó còn là chính tâm hồn và suy nghĩ của bản thân mỗi cá nhân. Hòa bình còn được biểu hiện là thái độ dễ tha thứ cho người xung quanh, suy nghĩ tích cực và tạo ra một cuộc sống tốt đẹp hơn cho mình và những người xung quanh. Giá trị hòa bình qua đó cũng được hình thành trong mỗi con người. Để đạt được giá trị hòa bình, trước hết phải biết giải quyết mọi mâu thuẫn bằng việc đối thoại và cùng đối phương tìm ra giải pháp, khi căng thẳng phải để bản thân thư giãn và làm những việc tích cực.

Giá trị hòa bình mà nhà trường định hướng cho HS THPT cần được thể hiện qua các khía cạnh: quan điểm, nhận thức; hành vi và thái độ, ứng xử với con người và môi trường tự nhiên. Cụ thể là: sự thân thiện, hòa thuận với bạn bè, thầy cô và mọi người xung quanh, không phân biệt tôn giáo và quốc gia, giàu và nghèo. Trước tình huống khó khăn trong cuộc sống, HS biết thỏa hiệp, thương lượng, đàm phán để giải quyết xung đột thay vì sử dụng bạo lực...

Chương trình GDPT tổng thể năm 2018 cũng như chương trình GD cấp THPT môn Lịch sử luôn nhấn mạnh đến giảng dạy phát triển NL và phẩm chất của HS. Đây là cơ sở để giáo viên (GV) rà soát, xác định các chủ đề dạy học gắn với các giá trị cần giảng dạy ở mỗi chủ đề học tập. Sau khi rà soát các chủ đề cần xác định mục tiêu chủ đề, NL và phẩm chất cần đạt ở mỗi chủ đề, từ đó hướng thiết kế bài học phù hợp với mục tiêu đã xác định. Do đó, khi GV thiết kế bài học về GD giá trị để truyền đạt cho HS, cần thiết kế những tình huống với bầu không khí có cảm xúc, định hướng để HS suy ngẫm, chia sẻ những ý kiến và trải nghiệm của mình. Ví dụ: Khi gặp các tình huống mâu thuẫn với bạn bè, thay vì tranh cãi, ẩu đả, các em sẽ giải quyết các mâu thuẫn qua việc hòa giải, hướng đến suy nghĩ tích cực không đối đầu nhau, cùng hướng đến mục tiêu chung xây dựng môi trường thân thiện. HS tích cực trong lớp học, trong nhà trường. Ngoài việc giảng dạy các giá trị trên lớp cho HS, GV cần chỉ ra một số con đường hình thành về giá trị cũng như các cách thức thực hiện nhiệm vụ được giao để các em tự tìm hiểu qua các kênh khác nhau như: sách, báo, internet, qua thực tiễn cuộc sống.

2.3. Thiết kế nội dung giáo dục giá trị hòa bình cho học sinh trung học phổ thông

Chủ đề

CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN

PHÁP (1945 - 1954) (Lớp 12. Thời gian: 3 tiết)

1. Mục tiêu của chủ đề

Yêu cầu cần đạt của chủ đề [5, tr.58;59]

- Phân tích được bối cảnh Việt Nam trước cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, các giai đoạn lịch sử.

- Suu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về Cách mạng Tháng Tám, cuộc kháng chiến chống Pháp.

- Nêu được ý nghĩa lịch sử của cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc Việt Nam từ năm 1945 đến năm 1954.

- Rút ra được những bài học cơ bản của cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến năm 1954.

- Phân tích được giá trị thực tiễn của những bài học lịch sử của các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến năm 1954.

- Trân trọng những bài học kinh nghiệm trong lịch sử và sẵn sàng góp phần tham gia bảo vệ Tổ quốc khi Tổ quốc cần.

Giá trị hòa bình:

- Nhận thức được tư tưởng hòa bình xuyên suốt của lãnh đạo và nhân dân Việt Nam (Luận giải trong học tập và qua các sự kiện Toàn quốc kháng chiến 1946; Hiệp định ngày 6 tháng 3 năm 1946 và tạm ước 14 tháng 9 năm 1946; Hiệp định Giơnevơ (1954).

- Phân tích được điểm hạn chế, tích cực trong sự thật chiến tranh Pháp - Việt Nam (thể hiện và bảo vệ quan điểm, việc làm cụ thể của cá nhân...).

* *Lưu ý hình thành và phát triển các NL:* Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Hợp tác; Tìm kiếm, nghiên cứu và xử lý thông tin.

2. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Vấn đáp; Giải quyết vấn đề, thảo luận nhóm; Đóng vai; Tổ chức trò chơi.

3. Chuẩn bị

- *Đối với GV:* Ảnh Quốc hội Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa họp kì thứ nhất tại Nhà hát Lớn, Hà Nội (ngày 02 tháng 3 năm 1946); Ảnh nhân dân Nam Bộ quyên góp gạo cứu giúp đồng bào bị đói ở Bắc Bộ (tháng 10 năm 1945); Ảnh toàn cảnh Hội nghị Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương...; Máy tính, máy chiếu; Giấy A0, bút màu, bút dạ.

- *Đối với HS:* Tìm hiểu kiến thức về chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam (từ năm 1945 đến 1954).

4. Hoạt động học

4.1. Khởi động

Giới thiệu về đơn vị bài học (chủ đề), bao gồm các phương pháp xác định mục tiêu cho HS.

- *Bước 1:* GV đưa ra một vài gợi ý hướng HS đến việc dự đoán chủ đề sẽ học là gì?

- *Bước 2:* HS trả lời xong, GV giới thiệu tên chủ đề: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954), (kết hợp chiếu slide tên chủ đề và hình ảnh đấu tranh bảo vệ tổ quốc Việt Nam). GV có thể đưa ra một số câu

hỏi mở, yêu cầu HS suy nghĩ. Ví dụ:

Câu 1. Câu hỏi khái quát: Đất nước Việt Nam sẽ như thế nào nếu chúng ta không bảo vệ được Tổ quốc do ông cha ta để lại?

Câu 2. Câu hỏi bài học: Vì sao hôm nay chúng ta phải tìm hiểu chủ đề Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954)?

Câu 3. Câu hỏi nội dung: Từ năm 1945 đến năm 1954, Việt Nam đã trải qua các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc nào? Các em có thể làm gì để góp sức mình vào công cuộc bảo vệ Tổ quốc?

- *Bước 3:* GV có thể gọi một số HS trả lời, cả lớp cùng trao đổi.

- *Bước 4:* GV chiếu sơ đồ thể hiện các nội dung cốt lõi và mục tiêu của chủ đề để HS có định hướng nhiệm vụ trong quá trình học tập.

- GV dẫn dắt vào bài mới: Trong quá trình hình thành và phát triển đất nước, ông cha ta luôn đề cao truyền thống bảo vệ Tổ quốc. Trong khuôn khổ chủ đề này, chúng ta sẽ đi sâu tìm hiểu về cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).

4.2. Hình thành kiến thức

Trong phần hình thành kiến thức GV cần sử dụng tư liệu minh họa mang nội dung lịch sử giúp HS làm căn cứ giải quyết nội dung bài học, GV hướng dẫn HS cảm nhận giá trị hòa bình và giá trị GD. Đó là các tư liệu như tranh ảnh, bản đồ, lược đồ, tư liệu viết trong các sách, báo về các cuộc kháng chiến... GV cần khai thác kênh hình trong sách giáo khoa kết hợp với hình ảnh được khai thác trên internet gần với hiện tại hơn giúp HS nhìn nhận về sự kiện lịch sử một cách bao quát, có sự kết nối giữa hiện tại với quá khứ.

Hoạt động 1. Tìm hiểu Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa từ sau ngày 02 tháng 9 năm 1945 đến trước ngày 19 tháng 12 năm 1946

Mục tiêu: HS phân tích được những thuận lợi cũng như khó khăn của đất nước trong năm đầu sau Cách mạng Tháng Tám; Chủ trương, sách lược đấu tranh chống ngoại xâm, nội phản, bảo vệ chính quyền cách mạng của Đảng.

Cách tiến hành:

- GV có thể đặt câu hỏi mở tư duy cho HS:

Thành quả mà Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã giành được là gì? (giành được độc lập và chính quyền).

Nhân dân Việt Nam phải tiếp tục làm gì để bảo vệ nền độc lập và chính quyền vừa giành được? (vừa xây dựng vừa bảo vệ).

- HS trả lời.

- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.

a. Tình hình Việt Nam sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945

- GV hướng dẫn HS khai thác, tìm hiểu kiến thức trong sách giáo khoa để trả lời câu hỏi: Tình hình Việt

Nam sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 có những thuận lợi và khó khăn gì?

- HS trả lời trước lớp.

b. Bước đầu xây dựng chính quyền cách mạng, giải quyết nạn đói, nạn dốt và khó khăn về tài chính

- Yêu cầu HS tìm hiểu thông tin kết hợp quan sát hình ảnh trong sách giáo khoa để trả lời câu hỏi:

Hãy nêu những kết quả chủ yếu đạt được trong năm đầu xây dựng chính quyền cách mạng, giải quyết khó khăn của đất nước sau Cách mạng Tháng Tám?

- HS trả lời trước lớp.

- GV có thể tổ chức cho HS thảo luận nhóm với câu hỏi: Ý nghĩa của những kết quả đạt được trong việc giải quyết các khó khăn trên là gì?

Với sự hướng dẫn của GV, HS nhận thức được một số ý nghĩa như: Nhờ các kết quả đạt được, cách mạng Việt Nam vượt qua được khó khăn to lớn, củng cố và tăng cường sức mạnh của chính quyền nhà nước, làm cơ sở cho cuộc đấu tranh chống thù trong, giặc ngoài; thể hiện tinh ưu việt của chế độ mới; cổ vũ, động viên nhân dân bảo vệ chính quyền, bảo vệ độc lập tự do vừa giành được.

c. Đấu tranh chống ngoại xâm và nội phản, bảo vệ chính quyền cách mạng

- GV yêu cầu HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa để trả lời các câu hỏi:

Câu 1: Đảng và Chính phủ cách mạng đã thực hiện chủ trương, sách lược như thế nào đối với quân Trung Hoa Dân quốc và bọn phản cách mạng ở phía Bắc sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945?

Câu 2: Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp ngày 6 tháng 3 năm 1946 được kí kết trong hoàn cảnh nào? Nêu nội dung và ý nghĩa của Hiệp định.

Câu 3: Tạm ước 14 tháng 9 năm 1946 được kí kết trong hoàn cảnh nào? Nêu nội dung và ý nghĩa của Bản Tạm ước.

- HS trả lời trước lớp.

- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm với câu hỏi: Theo em, giá trị hòa bình được thể hiện qua nội dung của Hiệp định Sơ bộ Việt - Pháp ngày 6 tháng 3 năm 1946 và Bản Tạm ước 14 tháng 9 năm 1946 là gì?

- Đại diện từng nhóm nêu ý kiến và bày tỏ suy nghĩ của nhóm.

- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.

Tiểu kết: Giá trị hòa bình được thể hiện qua việc kí Hiệp định Sơ bộ hòa hoãn với Pháp (ngày 06 tháng 3 năm 1946) và Tạm ước (14 tháng 9 năm 1946). Với *Hiệp định Sơ bộ*, Việt Nam đã tránh được cuộc chiến đấu bất lợi vì phải chống lại nhiều kẻ thù cùng một lúc, có thêm thời gian hòa bình để củng cố chính quyền cách mạng. Với *Tạm ước* 14 tháng 9, đã tạo điều kiện cho Việt Nam kéo dài thời gian hòa hoãn để xây dựng, củng cố lực lượng, chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến toàn

quốc chống Pháp không tránh khỏi.

Hoạt động 2. Tìm hiểu tình hình những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1950)

Mục tiêu: HS trình bày được nét khái quát tình hình những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946 - 1950).

Cách tiến hành:

GV có thể sử dụng đoạn mở đầu của bài trong sách giáo khoa, hoặc nhắc lại nét khái quát tình hình nước ta sau khi kí Hiệp định Sơ bộ (6 tháng 3 năm 1946) và Tạm ước (14 tháng 9 năm 1946), từ đó nêu những vấn đề trọng tâm của bài cần chú ý khi tiến hành học tập.

a. Kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp bùng nổ

- GV yêu cầu HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa để trả lời các câu hỏi:

Câu 1: Vì sao cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược bùng nổ ngày 19 tháng 12 năm 1946?

Câu 2: Phân tích nội dung cơ bản đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng.

- HS trả lời trước lớp.
- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.

b. Cuộc chiến đấu ở các đô thị và việc chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài

- GV yêu cầu HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa trả lời câu hỏi:

Câu 1: Cuộc chiến đấu của quân dân Việt Nam trong những tháng đầu kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp đã diễn ra như thế nào?

Câu 2: Việt Nam đã làm gì để chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài?

Câu 3: Em hãy kể những mẫu chuyện chiến đấu của quân, dân Hà Nội mà em biết?

- HS trả lời và chia sẻ trước lớp.

c. Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông năm 1947 và việc đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện

- GV đưa ra câu hỏi để cùng HS thảo luận, phân tích: Vì sao Pháp tấn công Việt Bắc năm 1947?

- GV hướng dẫn HS khai thác, tìm hiểu kiến thức trong sách giáo khoa kết hợp quan sát Lược đồ Việt Bắc Thu Đông năm 1947 (SGK Lịch sử 12, tr.135) để trả lời câu hỏi:

Chiến dịch Việt Bắc Thu - Đông năm 1947 đã diễn ra như thế nào?

- HS trả lời trước lớp (hoặc GV cho HS lên bảng mô tả nét chính diễn biến cuộc tiến công của Pháp lên Việt Bắc).

- GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS phát biểu về ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Việt Bắc Thu - Đông năm 1947.

Cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện của Việt Nam được đẩy mạnh như thế nào sau chiến thắng Việt Bắc

Thu - Đông năm 1947?

- HS trả lời.
- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.

d) Hoàn cảnh lịch sử mới và chiến dịch Biên giới Thu - Đông năm 1950

- GV yêu cầu HS quan sát Hình *Bác Hồ thăm một đơn vị tham gia chiến dịch Biên giới Thu - Đông năm 1950* (sách giáo khoa Lịch sử 12, tr.137).

GV đặt câu hỏi: Hình ảnh trên gợi cho em suy nghĩ đến điều gì?

- HS nêu ý kiến và bày tỏ suy nghĩ của bản thân.
- GV nhấn mạnh tầm quan trọng của chiến dịch để thấy được sự chỉ đạo sát sao của Đảng và Bác Hồ trong chiến dịch này.

- GV hướng dẫn HS khai thác, tìm hiểu kiến thức trong sách giáo khoa kết hợp quan sát Lược đồ Biên giới Thu - Đông năm 1950 (sách giáo khoa Lịch sử 12, tr.138) và trả lời câu hỏi:

Chiến dịch Biên giới Thu - Đông năm 1950 đã diễn ra như thế nào?

- HS trả lời trước lớp (hoặc GV cho HS lên bảng mô tả nét chính diễn biến của chiến dịch).

- GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS phát biểu về ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Biên giới Thu - Đông năm 1950.

- HS trả lời.
- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.

Tiểu kết: Trong những năm đầu của cuộc kháng chiến (1946 - 1950), ta đã xây dựng lực lượng mọi mặt, đặc biệt với chiến thắng Biên giới Thu - Đông năm 1950, con đường liên lạc của Việt Nam với các nước xã hội chủ nghĩa được khai thông, quân đội Việt Nam đã trưởng thành, giành được thế chủ động trên chiến trường chính (Bắc Bộ), mở ra bước phát triển mới của cuộc kháng chiến.

Hoạt động 3. Bước phát triển của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1951 - 1953)

Mục tiêu: HS trình bày được bước phát triển của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1951 - 1953).

Cách tiến hành:

a. Thực dân Pháp đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Đông Dương

- GV yêu cầu HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa để trả lời câu hỏi: Âm mưu và hành động mới của Pháp - Mĩ từ sau thất bại ở chiến dịch Biên giới Thu - Đông năm 1950 như thế nào?

- HS trả lời.
- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.

b. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951)

- GV yêu cầu HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa kết hợp quan sát hình ảnh *Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951)* (sách giáo khoa Lịch

sử 12, tr.142) trả lời câu hỏi:

- Yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng đã có những quyết định gì?

- HS trả lời.

- GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS phát biểu về ý nghĩa lịch sử của Đại hội.

- HS phát biểu ý nghĩa của Đại hội.

- GV nhận xét và chốt lại kiến thức, nhấn mạnh Đại hội II là mốc đánh dấu bước trưởng thành, lớn mạnh của Đảng, củng cố mối quan hệ giữa Đảng và quần chúng, củng cố niềm tin tất thắng vào cuộc kháng chiến, kiến quốc.

c. Hậu phương kháng chiến phát triển mọi mặt

- GV dẫn dắt vấn đề: Sau chiến thắng Biên giới Thu - Đông năm 1950, cuộc kháng chiến của nhân dân ta có bước phát triển mới, do đó nhu cầu cung cấp cho cuộc kháng chiến ngày càng đòi hỏi cao hơn, nhiều hơn. Vì vậy, việc tiếp tục củng cố hậu phương vững mạnh, có đủ khả năng đáp ứng nhu cầu kháng chiến trở lên cấp bách. Công việc củng cố hậu phương được tiến hành toàn diện ở tất cả các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, GD và y tế.

- GV yêu cầu HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa để trả lời câu hỏi: Từ sau chiến thắng Biên giới Thu - Đông năm 1950 đến trước Đông - Xuân 1953 - 1954, hậu phương kháng chiến đã phát triển như thế nào trên các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, GD, y tế?

- HS dựa vào thông tin trong sách giáo khoa trả lời.

- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.

d. Những chiến dịch tiến công giữ vững chủ quyền trên chiến trường

- GV phân tích tình hình sau chiến dịch Biên giới Thu - Đông năm 1950, để giữ vững thế chủ động trên chiến trường chính và phá kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhi, Việt Nam đã chủ động mở các chiến dịch tấn công địch vào trung du, đồng bằng.

- GV yêu cầu HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa để trả lời câu hỏi: Thế chủ động đánh địch trên chiến trường chính Bắc Bộ của Việt Nam sau chiến thắng Biên giới Thu - Đông năm 1950 đến trước Đông - Xuân 1953 - 1954 được thể hiện như thế nào?

- HS dựa vào thông tin trong sách giáo khoa trả lời.

- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.

Tiểu kết: Từ sau chiến thắng Biên giới Thu - Đông năm 1950, cuộc kháng chiến của Việt Nam có bước phát triển mới. Hậu phương được tiếp tục xây dựng, củng cố vững mạnh về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, GD, y tế, tiếp tục giữ vững thế chủ động tiến công chiến lược.

Hoạt động 4. Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp kết thúc (1953 - 1954)

Mục tiêu: HS trình bày được bối cảnh và những nét chính của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân

Pháp kết thúc (1953 - 1954).

Cách tiến hành:

a. Âm mưu mới của Pháp - Mĩ ở Đông Dương. Kế hoạch Nava

- GV yêu cầu HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa để trả lời câu hỏi: Âm mưu mới của Pháp - Mĩ ở Đông Dương khi bước vào Đông - Xuân 1953 - 1954 như thế nào?

- HS dựa vào thông tin trong sách giáo khoa trả lời.

- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.

b. Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 và chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954

* *Cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954*

- GV hướng dẫn HS khai thác, tìm hiểu kiến thức trong sách giáo khoa kết hợp quan sát *Lược đồ Lược đồ hình thái chiến trường trong Đông - Xuân 1953 - 1954* (sách giáo khoa Lịch sử 12, tr.149) trả lời câu hỏi:

Diễn biến của cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 của quân ta như thế nào?

- HS trả lời trước lớp (hoặc GV cho HS lên bảng mô tả nét chính diễn biến của cuộc Tiến công chiến lược).

- GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS phát biểu về ý nghĩa lịch sử của cuộc Tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954.

- HS trả lời.

- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.

* *Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954*

- GV hướng dẫn HS khai thác, tìm hiểu kiến thức trong sách giáo khoa kết hợp quan sát *Lược đồ diễn biến chiến dịch Điện Biên Phủ (1954)* (sách giáo khoa Lịch sử 12, tr.152) trả lời câu hỏi:

- Yêu cầu HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa kết hợp quan sát *Lược đồ* để trả lời câu hỏi:

Diễn biến của chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) như thế nào? (GV cho HS lên bảng mô tả nét chính diễn biến của chiến dịch Điện Biên Phủ).

- HS lên bảng mô tả nét chính diễn biến của chiến dịch Điện Biên Phủ qua lược đồ.

- GV đặt câu hỏi: Hình ảnh biểu tượng chiến thắng Điện Biên Phủ (sách giáo khoa Lịch sử 12, tr.153) gợi cho em suy nghĩ đến điều gì?

- HS nêu ý kiến và bày tỏ suy nghĩ của bản thân.

- GV nhấn mạnh ý nghĩa của chiến dịch Điện Biên Phủ (thông qua biểu tượng chiến thắng Điện Biên Phủ) có ý nghĩa vô cùng to lớn làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương, tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của Việt Nam giành thắng lợi.

c. Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương

- GV yêu cầu HS tìm hiểu thông tin trong sách giáo khoa kết hợp quan sát Hình 3.

- Yêu cầu HS nêu những nội dung cơ bản của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương.



Hình 3: Toàn cảnh Hội nghị Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương [6, tr.155].

- HS trả lời
- GV đặt câu hỏi: Hình ảnh trên gợi cho em suy nghĩ đến điều gì?
- HS nêu ý kiến và bày tỏ suy nghĩ của bản thân.
- GV nhận xét và chốt lại các ý:
- + Với thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ, Việt Nam đẩy mạnh hơn nữa đấu tranh ngoại giao, mở ra khả năng giải quyết vấn đề chiến tranh Đông Dương bằng con đường hòa bình.
- + Xu hướng quốc tế giải quyết các vấn đề tranh chấp bằng giải pháp thương lượng, hòa giải.
- GV nêu câu hỏi, yêu cầu HS phát biểu về ý nghĩa lịch sử của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương.
- HS trả lời.
- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm với câu hỏi: Theo em, giá trị hòa bình được thể hiện qua nội dung của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là gì?
- Đại diện từng nhóm nêu ý kiến và bày tỏ suy nghĩ của nhóm.
- GV nhận xét và chốt lại kiến thức.

Tiểu kết: Thắng lợi của cuộc tiến công chiến lược Đông - Xuân 1953 - 1954 và chiến dịch lịch sử Điện Biên Phủ đã tạo điều kiện thuận lợi cho cuộc đấu tranh ngoại giao của Việt Nam giành thắng lợi. Giá trị hòa bình được thể hiện qua việc kí Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương. Với Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương, Pháp buộc phải chấm dứt chiến tranh xâm lược, rút hết quân đội về nước. Mĩ thất bại trong âm mưu kéo dài, mở rộng, quốc tế hóa chiến tranh xâm lược Đông Dương.

4.3. Luyện tập - Vận dụng

- GV củng cố bài học qua việc hỏi nhanh đáp nhanh và sử dụng ra một số câu hỏi dạng tư duy để HS suy nghĩ:
- GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” bằng cách

phân nhóm HS theo dãy bàn học để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm. Dãy nào trả lời đúng và nhanh sẽ thắng.

+ Câu hỏi trắc nghiệm:

Câu 1: Bản Tạm ước ngày 14 tháng 9 năm 1946 do Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa kí với đại diện Chính phủ Pháp có ý nghĩa gì? Đáp án: Tạo điều kiện cho Việt Nam kéo dài thời gian hòa hoãn để xây dựng, củng cố lực lượng, chuẩn bị bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp không thể tránh khỏi.

Câu 2: Theo Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương, ở Việt Nam, quân đội nhân dân Việt Nam và quân đội viễn chinh Pháp tập kết ở hai miền Nam - Bắc, lấy giới tuyến quân sự tạm thời theo: Đáp án: Vĩ tuyến 17.

Câu 3: Theo Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương, Việt Nam tiến tới thống nhất bằng cuộc Tổng tuyển cử tự do trong cả nước tổ chức vào: Đáp án: Tháng 7 năm 1956.

+ Câu hỏi tự luận:

Câu 4: Những khó khăn của cách mạng Việt Nam sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đã được Đảng và Chính phủ cách mạng giải quyết như thế nào? Nêu kết quả và ý nghĩa.

Câu 5: Đảng và Chính phủ cách mạng đã thực hiện chủ trương, sách lược như thế nào đối với Pháp trong hai thời kì: Trước ngày 06 tháng 3 và từ ngày 06 tháng 3 năm 1946?

Câu 6: Chứng minh: Điện Biên Phủ là thắng lợi quân sự lớn nhất của ta trong kháng chiến chống Pháp và là thắng lợi quyết định buộc thực dân Pháp phải kí Hiệp định Giơnevơ năm 1954, chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược ở Đông Dương.

Vận dụng

- Chia sẻ với bạn bên cạnh:
- + Những tấm gương đã cống hiến, hi sinh, đấu tranh,... trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) mà em biết.
- + Những việc em và các bạn đã và đang thực hiện thể hiện tinh thần hòa bình trong học tập, lao động, cuộc sống.
- Một số HS chia sẻ trước lớp.

3. Kết luận

Hòa bình là một nét đẹp đạo đức, một nét văn hóa, giá trị này thể hiện sự nhân văn trong xã hội. Do đó, trong thời kì đổi mới toàn diện đất nước, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế có nhiều cạnh tranh như hiện nay, đòi hỏi phải khơi dậy và phát huy giá trị hòa bình lên tầm cao mới. Giá trị hòa bình cũng là giá trị cần hình thành ở HS THPT. Đó là định hướng căn bản để các nhà GD thiết kế tích hợp, lồng ghép nội dung GD giá trị trong các môn học, chủ đề hay hoạt động GD cho

phù hợp với đối tượng HS. Các hình thức và phương pháp GD giá trị ở trường THPT cần được lựa chọn và vận dụng linh hoạt, phù hợp với mục tiêu, điều kiện và nhu cầu người học. Trong đó, GD giá trị cho HS thông qua trải nghiệm các tình huống thực là con đường phù hợp và có hiệu quả cao. Thiết kế bài học minh họa là việc làm cần thiết để GV áp dụng thiết kế các bài giảng, là cơ sở quan trọng góp phần truyền tải các giá trị nói

chung, giá trị hòa bình nói riêng vào bài học nhằm đáp ứng mục tiêu của chương trình GDPT, đặc biệt là các mục tiêu về phát triển năng lực và phẩm chất cho HS. Điều quan trọng là qua các bài học, HS được thôi thúc suy nghĩ, hành động để thể hiện giá trị đó trong đời sống, muốn cống hiến cho Tổ quốc bằng những việc làm thiết thực.

Tài liệu tham khảo

- | | |
|---|--|
| <p>[1] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2011), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI</i>, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.</p> <p>[2] Trần Ngọc Thêm, (2016), <i>Hệ giá trị Việt Nam - Từ truyền thống đến hiện đại và con đường tới tương lai</i>, NXB Văn hóa - Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh.</p> <p>[3] Nguyễn Hồng Thuận, (8/2019), <i>Xác định hệ giá trị cốt lõi cần hình thành ở học sinh trung học phổ thông trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế</i>, Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, số 20.</p> | <p>[4] Đảng Cộng sản Việt Nam, (2006), <i>Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X</i>, NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.</p> <p>[5] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2018), <i>Chương trình Giáo dục phổ thông môn Lịch sử (cấp Trung học phổ thông)</i>, Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>[6] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2008), <i>Lịch sử 12</i>, NXB Giáo dục, Hà Nội.</p> |
|---|--|

EDUCATING PEACE VALUES THROUGH LEARNING TOPICS FOR HIGH SCHOOL STUDENTS

Le Thi Song Huong¹, Dang Thi Phuong²

¹ Email: huonglts@gesd.edu.vn

² Email: phuongdt@gesd.edu.vn

The Vietnam National Institute of Educational Sciences
52 Lieu Giai, Ba Dinh, Hanoi, Vietnam

ABSTRACT: *Educating peace values for high school students is promoted as an important and necessary task, especially in the social and global context of war and peace problems. Peace should be identified as core values to be formed in students, thereby developing appropriate educational content and methods in order to overcome the situation that many students are aware of the peace value but do not act according to the value standards. This article will focus on analyzing and giving some basic arguments as well as illustrating the value of peace through specific design examples, helping to answer the question: Which manifestations and actions need to form in high school students to demonstrate the value of peace in the current context, and at the same time point out a number of methods and measures to educate peace values in schools.*

KEYWORDS: Value; peace values; high school students.